

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK.
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Minh Thuận**.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Y Bơh Mlô
2. Bà: Nguyễn Thị Chinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Tạo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông N mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXX ngày 17/4/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/HSST-QĐ ngày 03/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Nguyễn Trâm A - Sinh năm 1978 tại tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: Thôn Xuân N, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Họ tên bố: Trần Bằng Q, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1953, hiện trú tại xã Phú X, huyện Krông N, Đắk L; Anh chị em ruột: Gia đình 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Chồng là Châu Văn T, sinh năm 1973; Con có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hồ Thị S - Sinh năm 1987 tại tỉnh Đắk; Nơi cư trú: Thôn Giang S, xã Ea P, huyện Krông N, tỉnh Đắk L; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hồ T, sinh năm 1964, Họ tên mẹ: Lê Thị Q, sinh năm 1964, hiện trú tại xã Tam G, huyện Krông N, tỉnh Đắk L; Chị em ruột: Gia đình 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có chồng là Lê Đình T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Giang S, xã Ea P, huyện Krông N, tỉnh Đắk L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Châu Văn T - Sinh năm: 1973. Địa chỉ: Thôn Xuân N, xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L. (Có mặt)

Người liên quan:

1. Anh Lương Văn N. Địa chỉ: Thôn Tam A, Ea T, Krông N, Đắk L.
2. Anh Nông Văn T. Địa chỉ: Thôn Giang T, Ea P, Krông N, Đắk L.
3. Anh Dương Quốc H. Địa chỉ: Thôn Giang M, Ea P, Krông N, Đắk L.
4. Chị Hoàng Thị S. Địa chỉ: Thôn Giang L, Tam G, Krông N, Đắk L.
5. Bà Hồ Thị B. Địa chỉ: Thôn Giang Đ, xã Ea P, Krông N, Đắk L.
6. Chị Đinh Thị Đ. Địa chỉ: Thôn Giang M, Ea P, Krông N, Đắk L.
7. Anh Nguyễn C. Địa chỉ: Thôn Giang Đ, Ea P, Krông N, Đắk L.
(Đều vắng mặt)
8. Anh Hồ Đăng Q. Địa chỉ: Thôn Xuân L, Phú X, Krông N, Đắk L (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Trần Trâm A và Hồ Thị S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17^h50' ngày 26/7/2018, Công an huyện Krông Năng bắt quả tang Hồ Thị S đang đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho Nông Văn T (sinh năm 1999, trú tại thôn Giang T, xã Ea P, huyện Krông N) tại nơi ở, cũng là nơi bán tạp hóa của Hồ Thị S, thuộc thôn Giang S, xã Ea P, huyện Krông N. Thu giữ tại quán của S 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F có số sim 0942830209; số tiền 7.500.000đ; thu giữ trên người T 01 tịch đề. Khoảng 18h cùng ngày, tại nhà của Trần Nguyễn Trâm A tại thôn Xuân N, xã Phú X, huyện Krông N, Công an huyện Krông N thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Nguyễn Trâm A thu giữ 16 tịch đề, 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044; 01 bàn học sinh và số tiền 29.704.000đ.

Quá trình điều tra đã xác định: Do bán hàng tạp hóa lợi nhuận thấp nên khoảng tháng 7/2018, Trần Nguyễn Trâm A nảy sinh ý định ghi số đề để kiếm lợi nhuận. Biết Trâm A có ghi đề nên Sưng và một số đối tượng khác đến hỏi ghi đề rồi chuyển tịch đề cho Trâm A để hưởng lợi nhuận. Theo đó, Trâm A thỏa thuận với S và những người khác: Nếu S và các đối tượng ghi đề được 01 điểm thì được hưởng 1.000đ đối với đài Miền Bắc (đài Miền Bắc 01 điểm bằng 22.000đ) và được hưởng 300đ đối với đài Miền Trung (đài Miền Trung 01 điểm bằng 13.000đ), nếu ghi đề bằng tiền được 10.000đ thì được hưởng 2.500đ. Hàng ngày, S và các đối tượng đánh lô đề phải chuyển tịch đề đài Miền Trung cho Trâm A trước 17h30 phút (trước khi có kết quả xổ số), chuyển tịch đề đài Miền Bắc trước 18h30 phút. Cách thức chuyển tịch đề có thể chuyển qua tin nhắn điện thoại di động hoặc chuyển trực tiếp cho Trâm A, sau đó Sưng và các đối tượng đưa tiền đánh đề đến cho Trâm A hoặc do Trâm A tự đi lấy.

Cách đánh lô đề được quy ước như sau: Bao lô hai chân: Đánh bất kỳ con số đề từ 00 đến 99 theo hai số cuối của tất cả các giải xổ số (đài Miền Trung có tất cả 08 giải, đài Miền Bắc có 07 giải). Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 70.000 đồng đối với đài Miền Trung, ăn 75.000đ đối với đài Miền Bắc.

Bao lô ba chân: Đánh bất kỳ con số đề từ 000 đến 999 theo ba số cuối của tất cả các giải xổ số. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000đ đối với đài Miền Bắc.

Đầu đuôi (còn gọi là đầu cuối hoặc đầu chót) hai chân: Đầu là đánh số đề theo hai số cuối của giải tám (đài Miền Trung) và giải bảy (đài Miền Bắc); đuôi là đánh số đề

theo hai số cuối của giải đặc biệt. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1.000đ ăn 70.000đ đối với đài Miền Trung và ăn 75.000đ đối với đài Miền Bắc.

Đầu đuôi ba chân: Đầu là đánh số đề theo ba số cuối của giải bảy (đài Miền Trung) và giải sáu (đài Miền Bắc); đuôi là đánh số đề theo ba số cuối của giải đặc biệt. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1.000đ ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000đ đối với đài Miền Bắc.

Đá cặp bao lô: Đánh cặp số đề hai chân theo hai số cuối của tất cả các giải xổ số; đài Miền Trung 1 điểm đá cặp là 26.000đ, đài Miền Bắc 1 điểm đá cặp là 44.000đ. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000đ đối với đài Miền Bắc.

Theo đó, Cơ quan điều tra chứng minh được Trâm A và S ghi đề, chuyển tịch đề và hưởng hoa hồng từ ngày 03/7/2018 đến ngày 26/7/2018, cụ thể như sau:

Đối với Hồ Thị S: Ngày 03/7/2018, Sương ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại có số sim 01662942004 được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, tiền trúng đề 350.000đ, như vậy tiền đánh bạc là 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 04/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 15/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 16/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 17/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại có số sim 0986352005 được 660.000đ chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, như vậy tiền đánh bạc là 920.000đ, được hưởng lợi 36.000đ. Ngày 18/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại được 1.050.000đ chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, như vậy tiền đánh bạc là 1.310.000đ, được hưởng lợi 45.000đ. Ngày 19/7/2018, S ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại được 440.000đ chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, như vậy tiền đánh bạc là 440.000đ, được hưởng lợi 20.000đ. Ngày 20/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, trúng đề 350.000đ, như vậy tiền đánh bạc là 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 21/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại được 700.000đ chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, như vậy tiền đánh bạc là 960.000đ, được hưởng lợi 32.000đ. Ngày 22/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, trúng đề 350.000đ, như vậy tiền đánh bạc là 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 23/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 260.000đ, chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, trúng đề 700.000đ, như vậy tiền đánh bạc là 960.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Ngày 24/7/2018, S ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 130.000đ, ghi trực tiếp cho Lương Văn N 140.000đ còn lưu trong tin nhắn điện thoại, hai người này không trúng đề, ngoài ra trong điện thoại của Trần Nguyễn Trâm A còn thể hiện S chuyển tịch đề với số tiền 12.690.000đ, những con số này trúng đề 6.275.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 19.235.000đ, hưởng lợi 471.000đ. Ngày 25/7/2018: Ghi số đề của Lương Văn N 140.000đ, Ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại được 130.000đ, được hưởng lợi 3.000đ. Ghi số đề của Đinh Thị Đ qua tin nhắn điện thoại có số sim 093599538 được

260.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Ghi đề của người tên X qua tin nhắn điện thoại có số sim 0911619528 được 6.864.000đ, được hưởng lợi 325.000đ. Chuyển tịch đề cho Trần Nguyễn Trâm A, không trúng đề, như vậy tiền đánh bạc là 7.394.000đ, được hưởng lợi 334.000đ. Ngày 26/7/2018: Ghi số đề của Hoàng Thị S qua tin nhắn điện thoại được 130.000đ. Ghi số đề của Dương Quốc H qua tin nhắn điện thoại được 1.270.000đ. Ghi số đề của Hồ Thị B qua tin nhắn điện thoại có số sim 0974241750 được 6.420.000đ. Ghi số đề của người tên B (Bé m) qua tin nhắn điện thoại được 290.000đ, B (m) trúng đề 140.000đ. Ghi số đề của người tên D qua tin nhắn điện thoại có số sim 090578927 được 5.631.000đ, D trúng đề 7.000.000đ. Ghi số đề của Nguyễn C qua tin nhắn điện thoại có số sim 01699882431 được 700.000đ, C trúng đề 700.000đ. Ghi số đề cho Đinh Thị Đ qua tin nhắn điện thoại 220.000đ. Trục tiếp ghi số đề cho Nông Văn T số tiền 140.000đ. Ghi trục tiếp tại nhà nhưng không nhớ của ai (nhưng có trong tin nhắn lưu ở điện thoại của Trâm A) là 3.640.000đ, tiền trúng đề 1.750.000đ.

Như vậy số tiền thể hiện trong các tin nhắn lưu trong điện thoại của S và Trâm A và trục tiếp ghi đề của S trong ngày 26/7/2018 là: 28.031.000đ, do S bị bắt nên chưa nhận được tiền ghi đề và chưa chuyển tiền cho Trâm A nên số tiền mà S hưởng lợi là 3.780.000đ (Bao gồm số tiền ghi được nhưng S không nhớ của ai là 3.640.000đ và số tiền ghi được của Nông Văn T là 140.000đ); Ngoài ra các tin nhắn do Hồ Thị B gửi với số tiền là 3.300.000đ, Bé M gửi với số tiền 44.000đ, D gửi với số tiền 1.320.000đ đều gửi sau khi S bị bắt, tin nhắn của Hoàng Thị S gửi đến lúc 16h 30p nhưng S không đồng ý (không nhắn ok) với số tiền là 130.000đ nên số tiền được thể hiện trong các tin nhắn này không phải là tiền S đánh bạc trong ngày 26/7/2018. Đối với lợi nhuận của S trong ngày này: Do S bị bắt ngay sau đó nên S chưa nhận tiền của người đánh đề, chưa thanh toán tiền với Trâm A nên chưa được hưởng lợi nhuận theo thỏa thuận (trừ số tiền S nhận khi trục tiếp ghi đề là 3.780.000đ).

Như vậy, số tiền S đánh bạc trong ngày 26/7/2018 là 23.237.000đ, tiền hưởng lợi là 3.780.000đ.

Đối với Trần Nguyễn Trâm A ngày 03/7/2018: Trâm A ghi số đề của người tên H qua tin nhắn điện thoại có số sim 0978984894 được 20.730.000đ, tiền trúng đề 12.750.000đ, trích tiền hoa hồng cho H 1.412.000đ; Trâm A được hưởng 6.568.000đ; Nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, tiền trúng đề 350.000đ, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ, Trâm A phải bù 96.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 34.090.000đ, lợi nhuận Trâm A được hưởng là 6.472.000đ. Ngày 04/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Ngày 05/7/2018, Trâm A ghi số đề của người tên H qua tin nhắn điện thoại được 14.210.000đ, tiền trúng đề 3.750.000đ, trích tiền hoa hồng cho H 1.050.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 17.960.000đ, lợi nhuận Trâm A được hưởng là 9.410.000đ. Ngày 08/7/2018, Trâm A ghi số đề của người tên H qua tin nhắn điện thoại được 21.740.000đ, tiền trúng đề 18.500.000đ, trích tiền hoa hồng cho H 1.223.500đ. Như vậy tiền đánh bạc là 40.240.000đ, lợi nhuận được hưởng là 2.016.500đ. Trong 03 ngày (03, 05, 08/7/2018) lợi nhuận Trâm A được hưởng từ việc ghi số đề cho H theo thỏa thuận là 17.994.500đ tuy nhiên H chỉ trả được cho Trâm A là 1.600.000đ, như vậy thực tế Trâm A chỉ được hưởng lợi từ H là 1.600.000đ. Ngày 15/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Ngày 16/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, không trúng đề,

trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Ngày 17/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 920.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 36.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 920.000đ, lợi nhuận 884.000đ. Ngày 18/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 1.310.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 45.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 1.310.000đ, lợi nhuận 1.265.000đ. Ngày 19/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 440.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 20.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 440.000đ, lợi nhuận 420.000đ. Ngày 20/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Ngày 21/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 960.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 32.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 960.000đ, lợi nhuận là 928.000đ. Ngày 22/7/2018, Trâm A nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 260.000đ.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Ngày 23/7/2018: Nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 260.000đ, tiền trúng đề 700.000đ, trích tiền hoa hồng cho S 6.000đ, phải bù 446.000đ. Ghi số đề tại nhà số tiền 3.153.000đ, trúng đề là 2.800.000đ, hưởng lợi là 353.000đ. Ghi số đề của Hồ Đăng Q qua tin nhắn điện thoại có số sim 01638707937 được 15.600.000đ, không trúng đề, không trích hoa hồng vì người này trực tiếp đánh đề, tuy nhiên Q chưa trả tiền ghi đề. Như vậy tiền đánh bạc là 22.513.000đ, do Hồ Đăng Q chưa trả tiền ghi đề nên Trâm A phải bù 93.000đ. Ngày 24/7/2018: Nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 12.690.000đ, tiền trúng đề 6.275.000đ, ngoài ra còn nhận của S 270.000đ tiền S ghi đề của Lương Văn N và Hoàng Thị S nhưng Trâm A không lưu trong tin nhắn điện thoại (Những con số ghi đề, tương đương với số tiền này chỉ được lưu trong tin nhắn điện thoại của Hồ Thị S). Trâm A trích tiền hoa hồng cho S 471.000đ. Ghi của người đàn ông nhập hàng tạp hóa có số điện thoại 01665787106 được 2.440.000đ, tiền trúng đề 4.900.000đ, không trích hoa hồng vì người này trực tiếp đánh đề. Ghi của bà N số điện thoại 01279537179 được 10.180.000đ, tiền trúng đề 9.000.000đ, không trích hoa hồng vì người này trực tiếp đánh đề (do bà N chưa trả tiền đề nên Trâm A chưa trả tiền trúng đề cho bà N). Ghi số đề tại nhà (không rõ người ghi) được 180.000đ, không trúng đề. Như vậy tiền đánh bạc là 45.935.000đ, lợi nhuận được hưởng là 3.934.000đ. Ngày 25/7/2018: Nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 7.394.000đ (tin nhắn này Sương và Trâm A đã xóa, trong tin nhắn của S chỉ lưu tin nhắn của những người đánh đề gửi đến cho S trong điện thoại của S theo lời khai của S và Trâm A thì S đã chuyển các tịch đề này cho Trâm A) không trúng đề, trích tiền hoa hồng cho S 334.000đ, Trâm A hưởng lợi 7.060.000đ. Ghi số đề của người phụ nữ thu mua phế liệu có số điện thoại 0944590516 qua tin nhắn điện thoại được 4.956.000đ, tiền trúng đề 8.150.000đ, không trích hoa hồng vì người này trực tiếp đánh đề, Trâm A phải bù 3.194.000đ. Ghi của bà N số điện thoại 01279537179 được 15.240.000đ, tiền trúng đề 9.750.000đ, không trích hoa hồng vì người này trực tiếp đánh đề (do bà N chưa trả tiền đề nên Trâm A chưa trả tiền trúng đề cho bà N). Ghi số đề tại nhà (không rõ người ghi) được 1.000.500đ, trúng đề 705.000đ. Như vậy tiền đánh bạc là 47.195.500đ, lợi nhuận được hưởng là 4.161.500đ. Ngày 26/7/2018: Nhận tịch đề của Hồ Thị S qua tin nhắn điện thoại 13.255.000đ, trúng đề 9.590.000đ (mặc dù tin nhắn lưu trong điện thoại của Trâm A thể hiện Sương chỉ chuyển tịch đề với số tiền 1.730.000đ, tiền trúng đề 2.590.000đ nhưng tin nhắn lưu trong điện thoại của Sương thể hiện ngoài số tiền trên S còn chuyển tịch đề

đền Trâm A với số tiền 11.525.000đ, tiền trúng đề là 7.000.000đ). Ghi của người đàn ông nhập hàng tạp hóa có số điện thoại 01665787106 được 4.196.000đ, tiền trúng đề 8.700.000đ. Ghi số đề của người phụ nữ thu mua phế liệu có số điện thoại 0944590516 qua tin nhắn điện thoại được 3.213.000đ, không trúng đề. Ghi của bà Nguyệt số điện thoại được 8.500.000đ, không trúng đề (đánh theo đài Miền Bắc nên khi bị bắt chưa có kết quả xổ số đài Miền Bắc). Ghi số đề tại nhà (không rõ người ghi) được 620.500đ, trúng đề 140.000đ. Tổng số tiền thể hiện trong các tin nhắn lưu trong điện thoại của S và Trâm A và trực tiếp ghi đề của Trâm A là: 48.214.500đ, tuy nhiên, do Trâm A bị bắt lúc 18h 00p ngày 26/7/2018 nên tin nhắn của người phụ nữ mua phế liệu có số điện thoại gửi đến ghi số đề lúc 18h01p và 18h03p tương ứng với số tiền 3.213.000đ (Sau thời điểm bị bắt) nên số tiền được thể hiện trong các tin nhắn này không được tính là tiền đánh bạc trong ngày 26/7/2018.

Như vậy tiền đánh bạc của Trâm A trong ngày 26/7/2018 là 45.001.500đ, do ngày này Trâm A bị bắt nên chưa có ai trả tiền ghi đề, Trâm A chưa trả tiền trúng đề nên chỉ được hưởng lợi từ việc ghi đề trực tiếp tại nhà là 620.500đ.

Những người ghi số đề với Hồ Thị S: Đối với Hoàng Thị S (người đánh đề) dùng số điện thoại: 01662942004 gửi tin nhắn đến Hồ Thị S ghi số đề 12 lần, với tổng số tiền là 4.610.000đ, được hưởng lợi là 620.000đ. Đối với Dương Quốc H (người đánh đề) dùng 02 số điện thoại: 0944689194 và 0986352005 gửi tin nhắn đến Hồ Thị S ghi số đề 05 lần, với tổng số tiền là 4.120.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận. Đối với Nguyễn C (người đánh đề) dùng số điện thoại: 01699882431 gửi tin nhắn đến Hồ Thị S ghi số đề 01 lần với số tiền 700.000đ, tiền trúng đề 700.000đ, không có lợi nhuận. Đối với Đinh Thị Đ (người đánh đề) dùng 02 số điện thoại: 0903599538 và 0913628361 gửi tin nhắn đến Hồ Thị S ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 480.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận. Đối với người phụ nữ tên X (người đánh đề) ghi số đề 01 lần với số tiền 6.864.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận. Đối với Hồ Thị B (người đánh đề) ghi số đề 01 lần với số tiền 6.420.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận. Đối với người phụ nữ tên Bé M (người đánh đề) ghi số đề với số tiền 290.000đ, tiền trúng đề 140.000đ, không có lợi nhuận. Đối với người đàn ông tên D (người đánh đề) ghi số đề với số tiền 5.631.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận.

Những người ghi số đề với Trần Nguyễn Trâm A: Đối với người đàn ông tên H (người đánh đề) ghi số đề 03 lần, với tổng số tiền là 91.680.000đ, tổng lợi nhuận là 3.685.000đ (do H đã trả cho Trâm A 1.600.000đ vì vậy, lợi nhuận của H là 2.085.000đ). Đối với Hồ Đăng Q (người đánh đề) ghi số đề 01 lần với số tiền 15.600.000đ, không trúng đề, không có lợi nhuận. Đối với người đàn ông nhập hàng tạp hóa cho Trâm A (người đánh đề) ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 20.236.000đ, tổng lợi nhuận là 6.964.000đ. Đối với người phụ nữ tên N (người đánh đề) ghi số đề 03 lần, với tổng số tiền là 52.670.000đ, không hưởng lợi nhuận. Đối với người phụ nữ thu mua phế liệu (người đánh đề) ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 16.319.000đ, không hưởng lợi nhuận. Tuy nhiên vào ngày 26/7/2018 người này gửi 02 tin nhắn để đánh đề vào lúc 18h 01p và 18h 03p (sau khi Trâm A bị bắt) nên số tiền thực tế người này đánh đề là 14.781.000đ.

Ngày 18/02/2019 Trần Nguyễn Trâm A nộp 3.500.000đ, Hồ Thị S nộp 2.000.000đ.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: Quá trình điều tra, đã thu giữ của Trần Nguyễn Trâm A 16 tịch đề, 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044; 01 bàn học sinh và 29.704.000đ. Thu giữ của Hồ Thị S 01 điện thoại di động hiệu OPPO và 7.500.000đ;

thu giữ trên người Nông Văn T 01 tích đề; 01 điện thoại NOKIA - 105 RM 1134 của Đinh Thị Đ, 01 điện thoại HPHONE - E68 của Hoàng Thị S.

Cáo trạng số 20/KSĐT-HS ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Trâm A và Hồ Thị S về tội: “*đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã công bố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh rõ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Trâm A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung từ 15 đến 20 triệu đồng và khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng. Xử phạt bị cáo Hồ Thị S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng và khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự: Đối với căn phòng mà Trần Nguyễn Trâm A dùng vào việc ghi số đề, đây là tài sản chung của vợ chồng Trâm A, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng đã được định giá là 7.500.000đ.

Đối với căn phòng mà Hồ Thị S dùng vào việc ghi số đề, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị T (mẹ chồng S) bà Tâm không biết việc Sưng ghi đề nên không đề nghị tịch thu.

Đối với các tích đề thu giữ tại quán tạp hóa của Hồ Thị S và Trần Nguyễn Trâm A cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc bàn học sinh thu giữ tại nhà Trần Nguyễn Trâm A, đây là phương tiện Trâm A dùng để ghi số đề nhưng ít có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 29.704.000đ của Trần Nguyễn Trâm A, mặc dù không xác định được số tiền thu được từ bán hàng tạp hóa, tiền do ghi đề mà có, tuy nhiên có căn cứ xác định bị can Trâm A thu lợi bất chính từ việc ghi đề là 30.617.000đ, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án. Đối với số tiền 7.500.000đ của Hồ Thị S mặc dù không xác định được số tiền thu được từ bán hàng tạp hóa, tiền do ghi đề mà có, tuy nhiên có căn cứ xác định bị cáo S thu lợi bất chính từ việc ghi đề là 4.754.000đ vì vậy cần trả lại cho Sưng 2.746.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Truy thu số tiền 620.000đ của Hoàng Thị S, đây là số tiền mà Hoàng Thị S được hưởng lợi từ việc đánh đề.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F có số sim 0942830209 của Hồ Thị S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677 của Trần Nguyễn Trâm A; 01 điện thoại NOKIA - 105 RM 1134 của Đinh Thị Đ, 01 điện thoại HPHONE - E68 của Hoàng Thị S đây là 04 chiếc điện thoại mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra trong vụ án được tách ra.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044 của Trần Nguyễn Trâm A đây là chiếc điện thoại Trâm A dùng để liên lạc, không liên quan đến việc đánh bạc vì vậy cần trả lại cho bị cáo Trần Nguyễn Trâm A.

Các bị cáo không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Do ý thức coi thường pháp luật, từ ngày 03/7/2018 đến ngày 26/7/2018, tại thôn Xuân N, xã Phú X, huyện Krông N Trần Nguyễn Trâm A đứng ra ghi sổ đề và nhận tịch đề của Hồ Thị S và những người khác nhằm thu lợi bất chính. Trong khoảng thời gian này, tại thôn Giang S, xã Ea P, huyện Krông N, Hồ Thị S ghi sổ đề của những người khác rồi chuyển cho Trần Nguyễn Trâm A để thu lợi bất chính. Theo đó số lần đánh bạc và số tiền trên từng lần đánh bạc của Trần Nguyễn Trâm A và Hồ Thị S như sau:

Trần Nguyễn Trâm A đã 07 lần đánh bạc dưới hình thức ghi sổ đề, cụ thể: Ngày 03/7/2018: đánh bạc là 34.090.000đ, lợi nhuận Trâm A được hưởng là 6.472.000đ; Ngày 05/7/2018: đánh bạc là 17.960.000đ, lợi nhuận Trâm A được hưởng là 9.410.000đ; Ngày 08/7/2018: đánh bạc là 40.240.000đ, lợi nhuận được hưởng là 2.016.500đ; Ngày 23/7/2018, đánh bạc là 22.513.000đ, phải bù 93.000đ; Ngày 24/7/2018: đánh bạc là 45.935.000đ, lợi nhuận là 3.934.000đ; Ngày 25/7/2018: đánh bạc là 47.195.500đ, lợi nhuận là 4.161.500đ; Ngày 26/7/2018: đánh bạc là 45.001.500đ, do ngày này Trâm A bị bắt nên chưa có ai trả tiền ghi đề, Trâm A chưa trả tiền trúng đề nên chỉ được hưởng lợi từ việc ghi sổ đề trực tiếp tại nhà là 620.500đ.

Ngoài ra Trâm A còn ghi đề và nhận tịch đề 09 lần khác, cụ thể: Ngày 04/7/2018: đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ; Ngày 15/7/2018, đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ; Ngày 16/7/2018, đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ; Ngày 17/7/2018, đánh bạc là 920.000đ, lợi nhuận 884.000đ; Ngày 18/7/2018, đánh bạc là 1.310.000đ, lợi nhuận 1.265.000đ; Ngày 19/7/2018, đánh bạc là 440.000đ, lợi nhuận 420.000đ; Ngày 20/7/2018, đánh bạc là 260.000đ, lợi nhuận là 254.000đ; Ngày 21/7/2018, đánh bạc là 960.000đ, lợi nhuận là 928.000đ; Ngày 22/7/2018, là 260.000đ.000đ, lợi nhuận là 254.000đ. Trong 03 ngày (03, 05, 08/7/2018) lợi nhuận Trâm A được hưởng từ việc ghi sổ đề cho H theo thỏa thuận là 17.994.500đ tuy nhiên H chỉ trả được cho Trâm A là 1.600.000đ, như vậy thực tế Trâm A chỉ được hưởng lợi từ H trong những ngày này là 1.600.000đ. Như vậy, tổng số tiền của những lần Trâm A đánh bạc, ghi đề là 257.604.000đ, tiền hưởng lợi là 30.617.000đ.

Hồ Thị S đã 03 lần đánh bạc dưới hình thức ghi sổ đề, cụ thể: Ngày 24/7/2018, đánh bạc là 19.235.000đ, hưởng lợi 471.000đ; Ngày 25/7/2018, đánh bạc là 7.394.000đ, được hưởng lợi 334.000đ; Ngày 26/7/2018, đánh bạc trong ngày 26/7/2018 là 23.237.000đ, tiền hưởng lợi là 3.780.000đ. Ngoài ra Hồ Thị S còn ghi sổ đề 11 lần khác, cụ thể: Ngày 03/7/2018, ghi đề là 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ; Ngày

04/7/2018, ghi đề được 260.000đ được hưởng lợi 6.000đ; Ngày 15/7/2018 ghi đề được 260.000đ, được hưởng lợi 6.000đ; Ngày 16/7/2018, ghi đề được 260.000đ, được hưởng lợi 6.000đ; Ngày 17/7/2018 ghi đề được 920.000đ, được hưởng lợi 36.000đ; Ngày 18/7/2018, ghi đề được 1.310.000đ, được hưởng lợi 45.000đ; Ngày 19/7/2018, ghi đề được 440.000đ, được hưởng lợi 20.000đ; Ngày 20/7/2018 ghi đề được 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ; Ngày 21/7/2018, ghi đề được 960.000đ, được hưởng lợi 32.000đ; Ngày 22/7/2018 ghi đề được 610.000đ, được hưởng lợi 6.000đ; Ngày 23/7/2018 ghi đề được 960.000đ, được hưởng lợi 6.000đ. Như vậy, tổng số tiền của những lần Hồ Thị S đánh bạc, ghi đề là 56.106.000đ, tiền hưởng lợi là 4.754.000đ.

Hành vi phạm tội bị cáo Trần Nguyễn Trâm A và Hồ Thị S đã vi phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo Trần Nguyễn Trâm A và Hồ Thị S là những công dân có đủ khả năng nhận thức, biết rõ đánh bạc là hành vi, vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, với động cơ vụ lợi nên từ ngày 03/7/2018 đến 26/7/2018 các bị cáo đã tổ chức ghi số đề cho các con bạc tại nhà mình. Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra, để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. **Tuy nhiên xét nhân thân các bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, sau khi phạm tội các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo. Đã nộp một phần tiền để khắc phục hậu quả, bị cáo Sương sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình hộ cận nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định trong bộ luật hình sự.** Do đó khi xem xét lượng hình HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo **để thể hiện tính** chất khoan hồng của pháp luật Nhà Nước. Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn bị phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước. Bị cáo Trần Nguyễn Trâm A là người khởi xướng, trực tiếp ghi đề cho các con bạc tham gia ghi đề với tổng số tiền là 257.604.000 đồng; bị cáo Hồ Thị S tham gia ghi với số tiền 56.106.000 đồng, do đó hình phạt áp dụng đối với bị cáo A cao hơn bị cáo S là phù hợp.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Về phần hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

[6] Về khẩu trừ thu nhập: Xét các bị cáo là có hoàn cảnh khó khăn, sống ở vùng sâu vùng xa, bị cáo Hồ Thị S có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng Hoàng Thị S ghi số đề 12 lần, với tổng số tiền là 4.610.000đ. được hưởng lợi là 620.000đ; Dương Quốc H ghi số đề 05 lần, với tổng số tiền là 4.120.000đ; Nguyễn C ghi số đề với số tiền 700.000đ, tiền trúng đề 700.000đ; Đinh Thị Đ ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 4.120.000đ. Những người này ghi đề ở bị cáo Hồ Thị S nhưng số tiền ghi đề mỗi lần dưới 5.000.000đ, những người này chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, hành vi đánh bạc vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên H ghi số đề 03 lần, với tổng số tiền là 91.680.000đ, hưởng lợi nhuận là 2.085.000đ; Hồ Đăng Q ghi số đề 01 lần với số tiền 15.600.000đ; người đàn ông nhập hàng tạp hóa cho Trâm A ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 20.236.000đ, tổng lợi nhuận là 6.964.000đ; người phụ nữ tên N ghi số đề 03 lần, với tổng số tiền là 52.670.000đ; người phụ nữ thu mua phế liệu ghi số đề 02 lần, với tổng số tiền là 14.781.000đ; người phụ nữ tên X ghi số đề với số tiền 6.864.000đ; Hồ Thị B ghi số đề với số tiền 6.420.000đ; người phụ nữ tên Bé M ghi số đề với số tiền 290.000đ, tiền trúng đề 140.000đ; người đàn ông tên D ghi số đề với số tiền 5.631.000đ, hiện nay chưa có căn cứ xác định được hành vi, nhân thân lai lịch của những người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án khi nào chứng minh được sẽ xử lý sau là đúng quy định của Pháp luật.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự: Đối với căn phòng mà Trần Nguyễn Trâm A dùng vào việc ghi số đề, đây là tài sản chung của vợ chồng Trâm A, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng đã được định giá là 7.500.000đ.

Đối với căn phòng mà Hồ Thị S dùng vào việc ghi số đề, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị T (mẹ chồng S) bà Tâm không biết việc Sưng ghi đề nên không tịch thu.

Đối với các tịch đề thu giữ tại quán tạp hóa của Hồ Thị S và Trần Nguyễn Trâm A cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc bàn học sinh thu giữ tại nhà Trần Nguyễn Trâm A, đây là phương tiện Trâm A dùng để ghi số đề nhưng ít có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 29.704.000đ của Trần Nguyễn Trâm A, mặc dù không xác định được số tiền thu được từ bán hàng tạp hóa, tiền do ghi đề mà có, tuy nhiên có căn cứ xác định bị cáo Trâm A thu lợi bất chính từ việc ghi đề là 30.617.000đ vì vậy cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án. Đối với số tiền 7.500.000đ của Hồ Thị S mặc dù không xác định được số tiền thu được từ bán hàng tạp hóa, tiền do ghi đề mà có, tuy nhiên có căn cứ xác định bị cáo S thu lợi bất chính từ việc ghi đề là 4.754.000đ vì vậy cần trả lại cho Sưng 2.746.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Truy thu số tiền 620.000đ của Hoàng Thị S, đây là số tiền mà Hoàng Thị S được hưởng lợi từ việc đánh đề.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F có số sim 0942830209 của Hồ Thị S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677 của Trần Nguyễn Trâm A; 01 điện thoại NOKIA - 105 RM 1134 của Đinh Thị Đ, 01 điện thoại HPHONE - E68 của Hoàng Thị S đây là 04 chiếc điện thoại mà các bị can dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra trong vụ án được tách ra.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044 của Trần Nguyễn Trâm A đây là chiếc điện thoại Trâm A dùng để liên lạc, không liên quan đến việc đánh bạc vì vậy cần trả lại cho Trâm A.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Nguyễn Trâm A phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Hồ Thị S sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo do đó miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Hồ Thị S.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Trâm A, Hồ Thị S phạm tội “*đánh bạc*”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 BLHS

- Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Trâm A 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk L nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Trâm A cho Ủy ban nhân dân xã Phú X, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt: Hồ Thị S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ea P, huyện Krông N, tỉnh Đắk L nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Thị S cho Ủy ban nhân dân xã Ea P, huyện Krông N, tỉnh Đắk L giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng: khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung các bị cáo Trần Nguyễn Trâm A, Hồ Thị S mỗi bị cáo số tiền 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà Nước. Buộc các bị cáo phải nộp một lần số tiền 15.000.000 đồng sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên truy thu của bị cáo Trần Nguyễn Trâm A số tiền 7.500.000đ là $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng Trần Nguyễn Trâm A dùng vào việc phạm tội.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy chiếc bàn học sinh là phương tiện Trâm A dùng vào việc phạm tội nhưng ít có giá trị sử dụng.

Tuyên truy thu của bị cáo Trần Nguyễn T Anh số tiền 30.617.000 đồng bị cáo hưởng lợi từ việc đánh bạc, được khấu trừ 33.204.000đ đã thu giữ của bị cáo và bị cáo nộp khắc phục hậu quả, trả lại cho bị cáo Trâm A số tiền còn lại 2.587.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tuyên truy thu của bị cáo Hồ Thị S số tiền 4.754.000đ đây là số tiền bị cáo hưởng lợi từ việc đánh bạc, được khấu trừ 9.500.000đ đã thu giữ của bị cáo và bị cáo nộp khắc phục hậu quả, trả lại cho bị cáo Hồ Thị S số tiền còn lại 4.746.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu số tiền 620.000đ của Hoàng Thị S, sung công quỹ nhà nước.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F có số sim 0942830209; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677; 01 điện thoại NOKIA - 105 RM 1134, 01 điện thoại HPHONE - E68, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra trong vụ án được tách ra.

Tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044 cho Trần Nguyễn Trâm A. (Đặc điểm các tang vật như trong biên bản bàn giao tang vật ngày 02/4/2019)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Nguyễn Trâm A phải đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị S.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk L;
- Sở tư pháp
- VKSND huyện Krông N;
- Công an huyện Krông N;
- THADS huyện Krông N;
- Bị cáo; Đương sự
- Lưu HSVA, VPTA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

Phạm Minh Thuận